

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THAN UYÊN  
TỈNH LAI CHÂU**

Bản án số: 43/2019/HS-ST  
Ngày: 08 /10/2019

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phương.

*Các hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Như - Hoàng Thị Anh

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lã Thu Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên*** tham gia phiên tòa:  
Ông Hoàng Văn Trường - Kiểm sát viên

Ngày 08/10/2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Than huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2019/HSST, ngày 10/9/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2019/QĐXXST-HS ngày 24/9/2019 đối với bị cáo:

**1. Sùng Thị D** (Tên gọi khác: Không); sinh năm: 1970

Nơi ĐKKHKT: Bản Hua Đán, xã Khoen On, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Sùng Sú Rùa (đã chết) và bà Giàng Thị Đà, (đã chết); Chồng Giàng A Chu; Bị cáo có 01 con sinh năm: 1998.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 16/6/2019, đến ngày 25/6/2019, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại bản Hua Đán, xã Khoen On, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (có mặt).

*Người phiên dịch cho bị cáo:* Anh Giàng A T; sinh năm: 1993

Trú tại: Khu 7 thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 12/6/2019, Sùng Thị D đang ở nhà thì có một người đàn ông dân tộc Mông không rõ lai lịch đến nhà chơi. Qua nói chuyện, D hỏi và mua của người đàn ông đó 06 gói Thuốc phiện (bên ngoài gói bằng các mảnh nilon nhiều màu sắc) với giá 300.000 đồng, mục đích để D cùng chồng là Giàng A Chu sử dụng, khi D mua Thuốc phiện thì Chu không biết. Mua được Thuốc phiện, D ở nhà một lúc thì Giàng A Chu đi chơi về, D lấy 01 gói Thuốc phiện đưa cho Chu nhưng D không biết Chu có sử dụng hay không. Còn lại 05 gói Thuốc phiện, D cho vào hộp đựng kính mắt rồi cất giấu trong túi vải đeo trước bụng. Tối ngày 15/6/2019, D tiếp tục lấy 01 gói Thuốc phiện đưa cho Chu sử dụng, số Thuốc phiện còn lại D cất giấu như cũ. Nhận Thuốc phiện từ D, Chu cấu một ít Thuốc phiện gói thành một gói khác, số Thuốc phiện còn lại Chu sử dụng hay không thì D không biết. Khoảng 12 giờ ngày 16/6/2019, D và Chu đang ở nhà thì có 02 người đàn ông không rõ lai lịch đến chơi một lúc rồi cùng Chu đi ra ngoài. Hồi 13 giờ 30 phút cùng ngày, Sùng Thị D đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại nơi ở bản Hua Đán, xã Khoen On, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên phát hiện, bắt quả tang, vật chứng thu giữ trong hộp kính mắt màu xám đen đựng trong túi vải đeo trước bụng của Sùng Thị D 04 gói Thuốc phiện có tổng khối lượng 10,91 gam. Khám xét khẩn cấp nơi ở của D thu giữ thêm 03 gói Thuốc phiện trong đó: Thu giữ trong túi vải treo trên vách buồng ngủ 01 lọ nhựa màu trắng 01 gói Thuốc phiện (*gói bằng mảnh nilon màu đỏ có vạch trắng*) có khối lượng 0,82 gam; Thu giữ trong túi vải màu xanh treo trên vách buồng ngủ 01 gói Thuốc phiện (*gói bằng vỏ bao bì mì tôm côcômi*) có khối lượng 10,60 gam; Thu giữ trong túi nilon màu hồng để trên gác bếp 01 gói Thuốc phiện (*gói bằng mảnh nilon màu trắng*) có khối lượng 1,86 gam, thu giữ 01 bộ bàn đèn tự chế trong buồng ngủ của Sùng Thị D.

Ngày 16/6/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã tiến hành mở niêm phong vật chứng thu giữ của Sùng Thị D, sau khi cân tịnh xác định: “ *Các mẫu chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc có tổng khối lượng 24,19 gam*”.

Cơ quan điều tra đã trích 4,77 gam trong tổng số 24,19 gam chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 298/GĐ - KTĐS ngày 20/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “ 07 mẫu chất dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ của Sùng Thị D gửi giám định là ma túy, loại: Thuốc phiện”.

Vật chứng còn lại của vụ án là: 19,42 gam Thuốc phiện; 01 hộp màu xám đen; 01 bộ bàn đèn tự chế thu giữ của Sùng Thị D và 04 bì niêm phong chứa đựng: 07 mảnh nilon, 04 bì niêm phong ban đầu và 01 lọ nhựa màu trắng thu giữ của bị cáo hiện đang lưu giữ tại Kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Bản cáo trạng số: 45/CT - VKS ngày 05/9/2019 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Sùng Thị D về tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Ngày 12/6/2019, tại bản Hua Đán, xã Khoen On, huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu, Sùng Thị D đã mua trái phép 06 gói Thuốc phiện có tổng khối lượng 24,19 gam với giá 300.000 đồng, mục đích để sử dụng. Mua được Thuốc phiện, Sùng Thị D cất giấu trong người và nhiều vị trí khác nhau trong nhà. Đến 13 giờ 30 phút ngày 16/6/2019, D đang có hành vi tàng trữ trái phép 10,91 gam Thuốc phiện tại nơi ở thì bị Công an huyện Than Uyên bắt quả tang. Cùng ngày, Cơ quan điều tra, Công an huyện Than Uyên tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Sùng Thị D thu giữ 03 gói Thuốc phiện có tổng khối lượng 13,28 gam.

Như vậy căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thì hành vi của bị cáo Sùng Thị D đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, 2 điều 51; điều 38 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Sùng Thị D từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, khấu trừ 09 ngày tạm giữ cho bị cáo.

Đề nghị không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 249 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm và nhất trí với bản cáo trạng và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo hứa không tái phạm rất mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiên hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiên hành tố tụng, người tiên hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Ngày 12/6/2019 Sùng Thị D đã mua trái phép 06 gói Thuốc phiện với giá 300.000 đồng của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, sau đó D lấy một gói đưa cho chồng là Giàng A Chu để sử dụng, tiếp tục đến ngày 15/6/2019 D lại lấy 01 gói đưa cho Chu sử dụng. Số Thuốc phiện còn lại D cất giấu vào trong túi vải và đeo trước bụng, Ngày 16/6/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên phát hiện, bắt quả tang, vật chứng thu giữ trong hộp kính mắt màu xám đen đựng trong túi vải đeo trước bụng của Sùng Thị D 04 gói Thuốc phiện có tổng khối lượng 10,91 gam, ngoài ra Cơ quan Cảnh sát điều tra còn thu giữ 03 gói Thuốc phiện có tổng khối lượng 13,28 gam. Như vậy tổng khối lượng D tàng trữ là 24,19 gam Thuốc Phiện. Số Thuốc Phiện D tàng trữ Cơ quan điều tra đã tiến hành giám định và kết luận giám định khẳng định là “Thuốc phiện”.

[3] Đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo Sùng Thị D Hội đồng xét xử xét thấy: Mục đích của bị cáo là mua Thuốc phiện về sử dụng ngoài ra không có mục đích nào khác, cân tịnh khối lượng chất ma túy thu giữ của bị cáo có khối lượng là 24,19 gam Heroine. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên truy tố bị cáo Sùng Thị D về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 điều 249 - Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội, do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1,2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Xét về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, chấp hành chính sách pháp luật của nhà nước, tuy bị cáo sống ở vùng đặc biệt khó khăn, nhưng vẫn nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo vẫn cố ý

phạm tội. Xét thấy cần phải có một mức án nghiêm khắc để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của bị cáo còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 249 - Bộ luật hình sự

[9] Về vật chứng còn lại của vụ án là 19,42 gam Thuốc phiện thu giữ của bị cáo là chất nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; Đối với những vật chứng 01 hộp màu xám đen; 01 bộ bàn đèn tự chế thu giữ của Sùng Thị D và 04 bì niêm phong chứa đựng: 07 mảnh nilon, 04 bì niêm phong ban đầu và 01 lọ nhựa màu trắng thu giữ của bị cáo xét không có giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy.

Về nguồn gốc số Thuốc phiện bị cáo khai mua của người đàn ông dân tộc Mông không rõ lai lịch nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với Giàng A Chu Cơ quan điều tra xác minh Chu không có mặt tại địa phương, khi nào có mặt Cơ quan điều tra sẽ làm rõ.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở khu vực đặc biệt khó khăn theo Quyết định số: 582/QĐ - TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số miền núi tỉnh Lai Châu, tại phiên tòa bị cáo đề nghị HĐXX xem xét miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo, nên HĐXX miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo

*Vì các lẽ trên:*

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Sùng Thị D phạm tội: “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

### 1. Về hình phạt:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 điều 51, điều 38 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Sùng Thị D 01(Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, bị cáo được khấu trừ 09 ngày tạm giữ. Thời hạn thi hành hình phạt tù còn lại của bị cáo là 01 (Một) năm 05 (Năm) tháng 21 (Hai mươi một) ngày tù.

Thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

**Về vật chứng:** Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 47- Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong bên trong đựng 8,17 gam Thuốc phiện; 01 bì niêm phong bên trong đựng 9,96 gam Thuốc phiện; 01 bì niêm phong bên trong đựng 1,29 gam Thuốc phiện; 01 hộp màu xám đen; 01 bộ bàn đèn tự chế thu giữ của Sùng Thị D và 04 bì niêm phong chứa đựng: 07 mảnh nilon, 04 bì niêm phong ban đầu và 01 lọ nhựa màu trắng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/9/2019 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên với Chi cục THADS huyện Than Uyên).

**3. Về án phí:** Căn cứ vào điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng cho bị cáo.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh
- VKS tỉnh, huyện
- THA dân sự
- Cơ quan THAHS
- THA PT
- Bị cáo
- Sở Tư pháp
- UBND xã Khoen On
- Công bố trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án.
- Lưu HS - TA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Phương**

**THÀNH VIÊN  
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Phương**











